

Số: 135/2021/QĐHG-HNGĐ

T, ngày 23 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thẩm phán ra quyết định: Ông Nguyễn Văn Vân.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 07 tháng 7 năm 2021, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc xin ly hôn giữa:

Người yêu cầu: Chị Trương Thị H, sinh năm 2000; địa chỉ: Thôn T xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng và anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào có ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải là chị Trương Thị H và anh Nguyễn Đức T.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị H và anh Nguyễn Đức T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Trương Thị H và anh Nguyễn Đức T thống nhất thỏa thuận: Chị Trương Thị H trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Thị Phương Thảo, sinh ngày 04/12/2018; cho đến khi con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm và chăm sóc con chung mà không ai được ngăn cản.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Trương Thị H và anh Nguyễn Đức T thống nhất thỏa thuận tự giao nhận cho nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Trương Thị H và anh Nguyễn Đức T không yêu cầu Tòa án giải quyết khi ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:

- Các bên;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã T, T, Hải Phòng (Giấy chứng nhận kết hôn số 63/2018 ngày 17/10/2018);
- Lưu: VT; Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Vân